

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LẠC
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bảo Lạc, ngày 18 tháng 02 năm 2025

Số: 02/2025/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Trương Văn Nhường.

Thư ký phiên họp: Ông Đàm Nhật Hoàng.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2025/QĐ-TA ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Cô Văn T1**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 16 tháng 3 năm 2003; giới tính: Nam; căn cước công dân số: 004203003149. Ngày cấp 20/8/2021-Nơi cấp: Cục C2 về TTXH; dân tộc: Lô Lô; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/12; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Con ông Lý Văn C, sinh năm 1969 và bà Cô Thị C1, sinh năm 1976.

Người bị đề nghị: Cô Văn T1 (có mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Trường T - Phó trưởng Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quyên-Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Cô Văn T1, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 16 tháng 3 năm 2003, nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã H, huyện BL, tỉnh Cao Bằng khai nhận đã sử dụng ma túy từ tháng 5 năm 2021. Loại ma túy sử dụng là H, hình thức sử dụng là dùng ống kim tiêm chích vào mạch máu đưa ma túy vào cơ thể; tình trạng sử dụng ma túy 3 ngày/1 lần, thời điểm sử dụng ma túy lần cuối là ngày 08/12/2024. Ngày 10/12/2024 Cô Văn T1 bị Công an huyện BL phát hiện

có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời thông báo đề Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H biết. Ngày 11/12/2024 Chủ tịch UBND xã H, huyện BL ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 131a/QĐ-UBND.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 31/12/2024 của Công an huyện BL và phiếu kết quả tình trạng nghiện ma túy số 03/TTYT-XĐTTN ngày 02/01/2025 của Trung tâm y tế, huyện B kết luận Cô Văn T1: “Nghiện chất ma túy” (H). Hết thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, Cô Văn T1 không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Nội dung đã được Công an huyện BL lập biên bản xác minh vào ngày 15/01/2025. Ngày 16/01/2025 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện BL đã ra quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với lý do Cô Văn T1 vẫn sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân không có nhu cầu cai nghiện tự nguyện.

Ngày 16/01/2025 Công an huyện BL đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc hay thể. Nội dung vi phạm về không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021. Đồng thời trong ngày 16/01/2025 Công an huyện BL ban hành quyết định số 01/QĐ-QLNN về quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tiến hành lập biên bản về việc giao, nhận hồ sơ, người bị quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 18/01/2025 Công an huyện BL ban hành thông báo số 01/TB-CAH về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cô Văn T1. Ngày 04/02/2025 Công an huyện BL ban hành văn bản số 01/ĐN-CAH đề nghị Trưởng phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện L xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cô Văn T1.

Ngày 06/02/2025, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện BL có văn bản số 18/ĐN-CNBB về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cô Văn T1.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện BL trình bày ý kiến: Cô Văn T1 là đối tượng nghiện chất ma túy nhiều năm nhưng không đăng ký hình thức cai nghiện ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, bị Công an huyện B lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc xem xét, quyết định

áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cô Văn T1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với thời hạn từ 12 đến 15 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật:

Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đúng thời hạn quy định; về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, trình tự thủ tục lập hồ sơ đã đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng:

Điều 6, Điều 95, 96, 103, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cô Văn T1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng với thời hạn 12 đến 15 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của những người tham gia phiên họp.

[1] Về thủ tục: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cô Văn T1 được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị Cô Văn T1 đã đảm bảo theo quy định tại Điều 27 và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[2] Về nội dung: Cô Văn T1 là người sử dụng ma túy từ năm tháng 5/2021.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 10/12/2024, ngày 31/12/2024 của Công an huyện BL, tỉnh Cao Bằng và phiếu kết quả tình trạng nghiện ma túy số 03/TTYT-XĐTTN ngày 02/01/2025 của Trung tâm y tế,

huyện B kết luận Cô Văn T1: “Nghiện chất ma túy” (H). Ngày 16/01/2025, Cô Văn T1 bị lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vi phạm quy định về không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Vì vậy, Cô Văn T1 thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Cô Văn T1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, hiểu biết pháp luật nhưng coi thường pháp luật nên có tình vi phạm hành chính.

Xét tính chất mức độ hành vi của Cô Văn T1 trong việc sử dụng ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Cô Văn T1 đã làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, có tác động xấu đến mọi mặt của đời sống, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển trí tuệ, thể chất của con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm. Xét thấy cần thiết để Cô Văn T1 có thời gian tập trung cai nghiện, được tiếp cận với các biện pháp y học nhằm hỗ trợ cai nghiện đạt hiệu quả.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

Cô Văn T1 không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Cô Văn T1 có 01 tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. (Quyết định số 58/QĐ-XPHC ngày 27/8/2023 của Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng, xử phạt tiền 3.500.000 đồng).

Trong quá trình lập hồ sơ, Cô Văn T1 đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4] Xét tính chất hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của Cô Văn T1 thấy cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện BL và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cô Văn T1 với thời hạn 12 tháng là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103, 105 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 33, Điều 40,41,42,43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ vào các Điều 19, 20, 23, 24, 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng (địa chỉ: Tổ F, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đối với người bị đề nghị:

Cô Văn T1, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 16 tháng 3 năm 2003; giới tính: Nam;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Nà Van, xã H, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện BL, tỉnh Cao Bằng có trách nhiệm tổ chức thi hành đưa đối tượng Cô Văn T1 vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Bảo Lạc;
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Bảo Lạc;
- UBND xã Hồng Trị, huyện Bảo Lạc;
- Công an xã Hồng Trị, huyện Bảo Lạc;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trương Văn Nhường

